NĂM THỨ MƯỜI MỘT. — SỐ THỨ 2008

NGÀY THỨ TƯ 28 NOVEMBRE 1923

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI						
	Bản đặc biệt trên giấy đặc biệt	Người đưa đến nhà	Chỉ có mặt báo	Trẻ con và Phụ nữ	Nhà nước, Tòa án, Công sở	Ngoại quốc
Một năm.	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60	12$00
Các làng và						
Các công-sở	»	8.00	8.60	8.00	9.00	»
Sáu tháng.	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	6.00
Ba tháng.	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00
Một tháng.	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur: F. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique:
TRUNG BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES
Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.
1re page
Une seule insertion. . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$15 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Những cuộc thể-thao của đàn bà con gái

Trong mấy số báo trước, ký-giả có bàn về vấn-đề thể-dục lại các trường nữ-học ta và đã thuật qua những sự ích-lợi về thể-dục của đàn bà con gái rồi, tưởng không cần phải nhắc lại dây nữa, nay chỉ xin bàn qua về cách lập những cuộc thể-thao cho các bà các cô đã lớn tuổi nên thế nào.

Xưa kia ở nước ta, đàn-bà con gái những nhà phú-qui phong-lưu không mấy khi có công việc mà phải ra khỏi nhà, ngoại những lúc đi lễ bái chùa nọ đến kia, những khi đi xem hội hè, đi lễ đỏ tết ở các nhà bà con thì đâu năm chỉ chỏi, chỉ quanh quẩn nội ở trong nhà mà thôi, mà phần nhiều lại như giam cầm cấm hãm ở những nơi buồng the kín mít tối tăm chật chội nữa. Cũng vì sự ít cử động, ít giao-thiệp mà thân-thể nhu-nhược, kiến văn bế-tắc. Ngoại những việc cơm nước và may, coi sóc con em thì hình như đàn bà con gái không biết đến việc chi nữa. Bởi vậy mà nay nói đến việc lập những cuộc thể-thao thì sao cho các bà các cô chẳng khỏi chép miệng mỉm môi mà hỏi rằng thể thao để làm cái gì? sao cho dư-luận khỏi chê là lạ tai chướng mắt?

Nhưng nếu chịu suy xét kỹ thì các bà các cô sẽ nhận ra rằng những cuộc thể-thao mà ký giả muốn trông thấy thành lập đây không có gì là chướng mắt lạ tai cả.

Kia hãy ngảnh cổ nhìn lại cái khoảng mười năm về trước, các bà trâm-anh, các cô khuê-các, nào đã mấy ai dám che ô, đi giầy? mấy ai dám xoa phấn **dận** đuôi gà giả như bây giờ **không**? Những sự làm dỏm tối tân ấy trong bao nhiêu lâu chỉ nhường phần cho các me các thím, mà các nhà danh gia đều lấy làm chướng mắt lạ tai cả. Vậy mà những cái mười năm về trước lấy làm cười làm bỉ ấy, ngày nay lại thấy đỗ xô theo hết, chẳng những thế mà thôi, các bà các mợ ngày nay lại thấy đi mau hơn các me các thím, là đua nhau mà theo *mốt* (thời-trang) cái khăn hết *ra-tanh* lại đến *cát-sơ-mia*, hết đoạn lại đến nhung, cái áo thì đủ các sắc theo lối tối tân mà giầy thì hết mõm nhái lại đến mũi thêu, mũ cườm hay giầy đầm cao để nữa. Cái nón nghệ nay đã thấy gần mất hết mà dùng toàn ô đầm, biết đâu một ngày kia các cô chẳng theo *mốt* các bà dầm bây giờ mà che cả cái dù phất giấy của người Nhật-bản nữa? Nói ngay bọn tu-mi mình cũng vậy, mười lăm năm về trước, ai quả quyết hỏ cái búi tóc đi cũng đã là người can-đảm lắm rồi! Vậy mà bây giờ cái búi tóc to không sao tránh được lời chê là một vật chướng mắt.

Vậy thì việc lập những cuộc thể thao cho đàn-bà con gái cũng chẳng phải là sự lạ lùng gì. Các bà các cô, chớ thấy nói đến thể-thao mà đã vội tưởng phải mua may leo lộn như bọn phường xiếc, giơ chân giơ tay như các tập bình đâu, hay là thi bơi thi lội, đá *phút-ban*, đi xe đạp, cưỡi ngựa như đàn-bà Âu Mỹ mà các bà thường đã trông thấy trên tấm vải trắng ở các rạp chớp bóng đâu. Những cuộc thể-thao mà ký giả muốn các bà tập đây, có hai ý-nghĩa: một là giúp cho đàn-bà con gái được khỏe mạnh, luyện tập thân thể cho được vừa tầm, thích hợp với cái đẹp tự nhiên của tạo hóa, hai là đặt ra những sự giải trí tao nhã trong những lúc thanh-nhàn khỏi phải mua vui bằng quân bài cái bát.

Cái địa-vị của các bà các cô khuê các mình ở đời xem ra chân thật. Ngoại những công việc gia chính thì không có cái gì là tiêu khiển cả, mà có đọc sách làm cách giải trí thì cái số người biết chữ lại là phần ít. Giải trí là một điều tối cần cho tất cả các hạng người. Cũng vì sự giải trí của các bà các cô ít có, nên mới sinh ra cờ bạc, trước còn là cờ bạc tiêu-khiển, sau quen mùi thành ra cờ bạc ăn thua là cái cờ bạc nghiện ngập, bấy giờ mới thật là khó chữa. Vậy thì ngoài những lúc mắc công bận việc sách vở bút nghiên, cơm nước và may, thì các bà các cô cần phải mở ra những cuộc âm nhạc, những cuộc nói chuyện cùng là những cuộc thể-thao, song âm nhạc với nói chuyện ở nước ta hãy còn vụng lắm, vì thử có luyện tập thì cũng còn lâu mới nên công, chi bằng hãy kíp dựng nên những cuộc thể-thao vừa là sự giải trí lành lặn lại vừa bổ ích cho thân-thể. Những cuộc thể thao của đàn bà Âu Mỹ nhiều lắm, không kém chi đàn ông: cùng quần ngựa, cũng chèo thuyền, cũng xe đạp, cũng xe máy, cũng tàu bay, cũng đá cầu, cũng bơi lặn, vân vân, những cuộc thể-thao ấy không phải là ta không nên theo, nhưng hiện tại chưa có thể theo được. Trong những cuộc thể-thao của người Âu-tây mà đàn-bà con gái ta có thể thực-hành ngay được là cuộc đánh cầu *tennis* bằng những cái bán hất (raquette) và những cuộc đánh quần bằng gỗ ở dưới đất (jeux de boule) là những sự chơi rất thanh-nhã mà khỏe người. Trong những cuộc chơi của ta có một thứ cũng hợp cho đàn bà con gái là đánh đầu hổ, tuy không phải ức động mấy nhưng cũng tập được con mắt nhâm cho đúng, cái tay đánh cho đều. Còn một cuộc cũng nên lập nữa là quả cầu ném của người Thổ thường chơi mà gọi là *tức-cồn*. Quả cầu làm bằng một cái túi con đựng gạo, nho nhỏ độ bằng quả quít mà có một cái đuôi dài cũng bằng vải hay bằng lụa, mỗi khi đánh thì cầm cái dây mà quăng xa lắm, người đứng phía kia bắt lấy rồi lại quăng trả lại. Những cuộc đánh cầu này người Thổ chơi vui lắm, bất cứ đàn ông đàn bà đều đánh cả.

Trong ba cuộc thể thao kể trên ấy thì đàn bà con gái ta có thể thực hành ngay được không có gì là trở ngại cả, tiền phí tổn chẳng hết là bao, trừ ra cuộc đánh quần *tennis* thì buổi ban đầu có tốn ít nhiều; là phải xây một cái sân, mua những bán hất, nhưng quả cầu cũng tốn khá tiền, nhưng đối với các nhà phong-lưu đài-các thì thấm vào đâu, mà so với những tiền ăn chơi vào các khoản khác thì cũng chừa là mấy.

Thể-thao là thể-thao của các bà, nhưng việc tổ-chức lại là phần các ông, vì có đàn ông xướng lên thì bọn quần-thoa mới coi đó mà noi theo. Vậy những người là bực cha, bực anh thiết tưởng phải coi việc tổ-chức những cuộc thể-thao ấy như là một cái nhiệm-vụ tối cần của mình thì mới chóng thấy ngày kết quả được.

V. Đ.

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris, ngày 27 Novembre 1923

Việc cấm rượu ở Hoa kỳ

Tin Philadelphie. — Một trăm người uống rượu mua của bọn bán rượu lậu chẳng ngờ phải rượu pha có chất-độc, đều bị đau. Mười hai người chết.

Việc lập tòa Nội-các mới ở nước Đức

Tòa Nội-các nước Đức chưa lập xong, ông nguyên nghị viên Albert không nhận việc lập tòa Nội-các nữa.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 27 Novembre 1923

Tại Nguyên-lão nghị-viện

Ngày hôm thứ hai hội-đồng của Nguyên-lão nghị-viện coi về việc ngoại giao đã nghe quan thủ-tướng Poincaré trần-thuyết mọi lẽ về cái hiệu-lĩnh ngoại-giao và nhất là về cái kết-quả trong việc trù bình ở hạt sông Rhur.

Tại hội-đồng Bồi-thường

Các báo có nói: Hội-đồng Bồi-thường đã nghe các đại-biểu nước Đức trần-thuyết mọi lẽ. Đến ngày thứ ba này, hội-đồng sẽ xét việc chánh-phủ Pháp ban về sự lập một hội-đồng giám-định, để xét cái năng-lực của nước Đức về đường tài-chánh.

Việc trong hạt trú bình

Các bản giao-ước của các đại-biểu Pháp, Bỉ và các nhà kỹ-nghệ ở hạt sông Rhur, đến ngày 15 Août 1924 thì mãn hạn. Tiền về các sản-vật của nước Đức nộp sẽ giao cho hội-đồng Bồi-thường theo như các điều khoản trong hòa-ước. Tiền về các thứ thuế sẽ dùng để chi các khoản phí tổn trú bình; còn lại được bao nhiêu sẽ giao cho hội-đồng Bồi-thường mà tính là tiền của nước Đức nộp, theo như các điều-khoản hòa-nghị.

Các báo trong hạt sông Rhur đều hoan nghênh các bản giao-ước ấy. Bọn thất-nghiệp mà chánh-phủ Đức không trợ cấp cho nữa, từ nay có công việc làm ăn sẽ không gây nên sự rối loạn.

Mấy hội tư bản Pháp Bỉ và mấy hội tư bản Đức dương điều-đình với nhau để lập một cái ngân-hàng phát hành trong đất Rhénanie.

Ngày 24 Novembre các quan Pháp Bỉ lại còn ký giao-ước với hội *Badis-Anilin* về việc nộp các đồ bón và chất-đạm và với các xưởng làm dao *Solingen* là mấy xưởng trong hạt về quyền nước Anh dùng tới 40.000 người thợ.

Dư-luận nước Đức đối với cái chánh-sách của quan Poincaré

Báo *Koelner Tageblatt* có nói quan Poincaré đã thu được một cuộc thắng lợi rất lớn. Ông xướng lên việc trù bình trong hạt sông Rhur, nay ông đắc-thắng về hết mọi nơi. Ông vẫn đinh ninh rằng việc trù bình chẳng sớm thì chầy, thế nào cũng sẽ trở nên một mối lợi cho Đông-minh, nay công cuộc quả xoay ra như thế. Trong mấy tháng nữa, việc thu lợi các mỏ được bình thường như trong tháng Janvier 1923, thì mỗi tháng Đông-minh thu được hơn 2 triệu tấn than và 8 triệu quan.

Cavite, ngày 25 Novembre 1923

Việc nước Hoa-kỳ

Trong các người Đức can về việc thám-thính trong buổi chiến-tranh mới rồi, chỉ có một người tên là Lothar Wizke là phải án mà thôi. Theo như lệnh quan Thống-lĩnh Coolidge, thì ngày mai người ấy sẽ được thả. Cứ như lời của viên đại-sứ nước Đức hứa, thì người ấy được thả sẽ phải đi xứ khác ngay. Quan Thống-lĩnh Coolidge bạ lệnh thả người ấy là vì các nước đinh-chiến khác cũng đã thả tù-nhân ra rồi. Mười lăm ngày trước đây, quan thượng-thư Wecks cũng đã bạ lệnh như thế.

Việc nước Nhật-bản

Ông Goto có nói cứ như ý ông thì việc tu-phục các nơi bị hủy hoại trong buổi thiên-tai mới rồi, chánh-phủ và các thành phố phải tiêu mất độ 2.000.000.000 viên. Trong số tiền ấy tính cả số chi tiêu về việc thi-hành cái chương-trình hiện đã đệ trình bộ Tư-pháp chuẩn y và các số tiền của chánh-phủ ứng cho bộ Lục binh, cho bộ Hải-quân, bộ Hỏa-xa và các công cuộc khác của quốc-gia.

Tại hội-đồng Ngoại-giao của nghị-viện

Tại hội-đồng Ngoại-giao của nghị-viện, đại-tướng Castelnau có chỉ nghị cái chánh-sách của quan Poincaré đối với nước Đức trong khi điều-đình với nước Anh mới rồi. Đại-tướng cho là cái chánh-sách ấy không đủ cương cường. Vậy hội-đồng có xin quan Poincaré phân-trần cái ý-kiến của ngài.

CÁI LỢI SỨC-MỤC CỦA NƯỚC LỖ-MÃ-NI

Trong vòng hai năm nay, cái lợi sức mục của nước Lỗ-mã-ni tăng lên lên hơn trước nhiều lắm. Hiện nay, loài chiên-cừu có 11.194.017 con. (hơn năm 1920, 2.504.051 con.) Lợn-sề: 3.159.591 con. (hơn năm 1920, 25 °/₀) Dê cái: 574.900 con. (hơn năm 1920, 73.978 con.) Trâu-bò: 200.256 con. (hơn năm 1920, 54.338 con).

Tính số loài quốc thì thế, mà tính từng xứ một thì như sau này:

Ba xứ Moldavie, Volachie, Dobroudja, có 792.108 con ngựa, (hơn năm 1920, 17 °/₀). 2.525.878 con bò, hơn năm 1920, 19 °/₀). Loài chiên cừu 5.413.850 con, (hơn năm 1920, 1.460.738 con).

Xứ cựu Lỗ-mã-ni (Vieille Roumanie) có 8.913.494 con trâu bò. Đối chiếu số loài vật với số dân cư, thì 1.000 người, 548 con loài vật, chiếu tính số loài vật với số diện-tích, thì một kilomètre vuông, có 34 con loài vật.

Trong xứ Bessarabie, thì mỗi kilomètre vuông có 15 con trâu bò, 49 con chiên-cừu, 11 con lợn.

Về xứ Bucovine, thì mỗi kilomètre vuông có 6 con ngựa, 20 con bò, 17 con chiên-cừu, 10 con lợn.

CÁ THỦ DÙNG ĐƯỢC NHỮNG VIỆC GÌ?

Cá thủ có người gọi là cá mập, cá sa là một loài cá rất dữ độc, rất tợn ăn, ai hay lại dùng được rất nhiều việc. Cái da nó người ta thuộc được một thứ da giầy rất tốt. Cái dạ dày và một phần ruột nó cũng có thể thuộc thành một thứ da mỏng.

Ngoài những việc ấy, cá thủ lại còn dùng được những việc sau này 1. Thịt cá thủ sắn chất đạm và chất lân loan. Thịt cá non dùng làm đồ ăn cho người ta. Thịt cá già thì dùng để chế đồ ăn cho súc vật. 2. Gan cá thủ có một thứ dầu dùng trong việc chế da, việc bào chế, và việc về sơn tốt lắm. 3. Cái hàm răng cá thủ cũng lấy được một thứ dầu dùng để bôi các thứ máy đồng hồ rất tốt. 4. Cái vảy cá thủ người ở Viễn-đông ăn nhiều lắm. 5. Cái ruột nó dùng để làm dây cho một vài thứ đàn cũng được. 6. Máu cá thủ dùng để chế một thứ keo người ta thường dùng để gắn guồng tàu bay. 7. Cái sọi lấy ở lớp da trong dùng để dệt một thứ vải tốt hơn tơ. 8. Cái da nó rập thợ mộc dùng để đánh đồ tối chẳng kém gì giấy ráp. 9. Cái mật cá thủ có thể dùng để chế thuốc chữa bệnh đường tiện. 10. Ngoại giả những chất không ăn được, thì dùng làm đồ bón cây.

LẠI MỘT CÂU CHUYỆN MA BÊN NƯỚC ANH

Gần đây các báo nước Anh có đăng rằng: Con ma ở quãng đường Bere-Block-Delle, trong xứ Southern Hampolire, mới đây lại thấy hiển-hiện lên. Trong một tuần lễ mà ba bốn mươi người mất được trông thấy con ma ấy. Hiện nay một quãng đường Bere-Block-Delle, tối đến đàn-bà con trẻ không ai dám qua lại.

Những người ở Emoworth họ kể chuyện con ma ấy như sau này: Nguyên về đời vua George III, ở quãng đường đó có một cái quán bán hàng, tên gọi quán Lâu-la (auberge du Brigand) những phường đầu trộm đuôi cướp vẫn thường tụ tập ở cái quán ấy, để bọc lột hành-khách. Một đêm có một cái thuyền-buồm bị đắm ở ngoài khơi, người trong thuyền chết cả, duy có một người chân sào biết bơi, bơi được vào trong bờ. Bọn lâu-la giả vờ chạy ra cứu người kia đem về trong quán, rồi giết và lấy hết cả của. Từ đấy cái oan-hồn người ấy thời thường vẫn cứ hiển hiện lên, mà trêu quở những dân vùng đó. Coi vậy thì ra con ma này sống lâu thật.

MỘT CÁCH LÀM CHO GÀ ĐẺ NHIỀU TRỨNG

Một nhà chăn nuôi ở Hà-lan có xướng lên một cách rất kỳ khôi để làm cho gà đẻ nhiều trứng.

Mỗi ngày người ấy đem gà nhốt trong một gian nhà, chỉ nhăn cũng ngồi trong ấy, hao nhiêu trí não đề cả vào đàn gà cũng mình, hết lòng chúc vọng cho gà muốn đẻ. Trên tường nhà treo thật nhiều tranh ảnh gà đẻ, những trứng gà trong nhà, chỗ nào cũng có trứng hỏng sứ chồng chất bết đống này đến đống khác. Ngoài sau lại có một cái máy lưu thanh cứ một khắc đồng hồ lại vặn một bài toàn những tiếng gà cục tác đề, khiến cho đàn gà mất tăng thấy trứng luôn, tai nghe thấy tiếng gà cục tác đề luôn, thì trong trí não tự nhiên sinh ra cái chí muốn đẻ, mà đẻ được nhiều trứng hơn gà khác.

Nhà chăn nuôi ấy nói rằng ông thí bành cái phép ấy đã hai tháng nay thấy đàn gà của ông đẻ nhiều gấp hai trước.

KHẢO CỨU VỀ CÁI NẠN TỰ-TẬN

Một nhà khảo-cứu nước Mỹ, là M. Rice Miner, gần đây có xuất bản một bài khảo cứu về cái nạn tự tận rất tường tất. Ông nói:

Những nước Âu-châu, (trừ ra chỉ có nước Thụy-sĩ trong năm 1889 và năm 1893) còn thì hễ thấy đều tự-tận vào khoảng tháng Mai và tháng Juin cả. Bên nước Hoa-kỳ thì người ta hay tự tận vào ngày chủ nhật, mà nhất là ngày thứ hai, chứ ít khi thấy ai tự tận vào những ngày khác.

Ngày tháng tự-tận đã thế, mà đến cái phương-pháp tự-tận cũng lại thấy mỗi phe mỗi khác.

Hay tự tận nhất là những ông thầy-thuốc, các nhà quân-lính, các bậc hàng rượu. Các nhà quân-lính thì hay tự-tận bằng súng, các ông thầy-thuốc thì hay tự-tận bằng thuốc-độc. Các nhà báo-chế và các nhà làm ảnh cũng hay dùng thuốc-độc.

Cuộc điều-tra về việc làm tự-điển Việt-Ham

Những tiếng đôi

Chim lạc bầy, tìm cây nâu-ẩn, tớ lạc thầy thơ-thẩn vào ra.

Xăm-xăm bước tới cây chanh, lăm-le muốn bẻ sợ nhành chông-gai.

Trách ai trồng chuối giữa mương, ba bốn tàu đã-dượi biết thương tàu nào

Vi dầu: Cầu vầu đóng đinh, cầu tre lắt-lẻo gập-ghềnh khó đi.

Gió hiu-hiu dây chìu đứt đoạn, đêm thâm ngày sâu nước bạn phân-phân.

Ro-re nước chảy qua đèo, bà già lại-đật mua heo lấy chồng.

Chiều chiều chim vịt kêu chiều, hàng-khuâng nhớ mẹ chín chiu ruột đau.

Chuột kêu chút-chít trong rương, anh đi cho khéo dụng giường mẹ hay.

Ai đi bơ đỡ một mình, phất-phơ chéo áo giống hình trò ba.

Chiều chiều giã gạo giữa trời, cám bay phường-phất nhớ người đăng-xa.

Ngó lên hòn núi niu-niu, thấy ba chú chiệc che-dù nấu cơm.

Ngó ra ngoài biển tăm-tăm, thấy ghe anh chạy một trăm mái chèo.

Đèn ai leo-lét bờ sông, giống đèn chú lái buôn bồng mới về.

Một mình cui-cút, cút-cui, xé tay và vạt sụt-sùi nuôi con.

Trời mưa lác-đác sân đình, anh đi cho khéo trợt-lình xuống đây.

Thiếp liều mình thiếp tả-tơi, theo thằng bán cốm rã-rời thiếp ăn.

Mẹ gà con vịt chít-chíu, mấy đời đi-ghẻ ưng-niu con chồng.

Chim truyền bại ớt liu-lo, lòng thương em bận, ốm-o gầy-mòn.

Chim khôn tránh bẫy tránh dò, người khôn tránh kẻ hồ-đồ mới khôn.

Mưa làm-rầm ướt đầm là hè, anh thương một người có mẹ không cha.

Trời sinh con cút cụt đuôi, không cha không mẹ ai nuôi ủ-ủ.

Bằng sợi chỉ rủ-rỉ trong bụi (câu đố, giải nghĩa là con muỗi.)

Tăm-phành, tập-phạch, tăm-phành; khi vui, vui quá, khi buồn, buồn tênh; thuở xưa nó đỏ như đà, bởi anh chơi ác, nó đà xám-xám. (Câu đố, giải nghĩa là cây quạt giấy.)

Một bà mà ở hai nhà, trời cho một trẻn, ta-loa hai đầu. (Câu đố, giải nghĩa là cái màng xối.)

Trong nhà có một bà la-lết. (Câu đố, giải nghĩa là cái chổi quét nhà.)

Ú-na, ú-nác, như cục kỳ-lân, đi xa về gần, năm duồi kéo lại. (Câu đố, giải nghĩa là cái gáo múc nước.)

Một bầy gà trắng ở tại núi cao, ban đêm lao-xao, ban ngày cút mất. (Câu đố, giải nghĩa là các ngôi sao trên trời.)

Mẹ tròn-trụ đẻ con gai-góc, mẹ gai-góc đẻ con chốc đầu. (Câu đố, giải nghĩa là: cây mít, cây thơm.)

Trăng phau-phau, đen thủi-thùi thui, trui-lủi, trủi-lui (Câu đố, giải nghĩa là hàm răng người mình : lúc trẻ, lúc xuân, và lúc già cả.)

Đông cán tựa, cụ-cụa đuới hàng. (Câu đố, giải nghĩa là : cây sào đựng nhà.)

Le-the Vồ mọc bờ ao, âm dương nhị khí, đâm vào rút ra. (Câu đố, giải nghĩa là: điếu-thuốc hút vào miệng.)

Chàng-ràng chi lắm bướm ơi ! đỗ đâu thì đỗ một nơi cho rồi.

Ngô-đức-Thống, Qui-nhơn

HÀI ĐÀM

Trống chầu hay

Ông T. xưa nay vẫn tự đắc là tay chầu giỏi. Một hôm ngồi đàm đạo với anh em, bèn hỏi bác X. rằng : Trống tôi bác nghe có được không ?

— Trống bác hay thật, có lẽ cụ Thủ làng tôi đã là tay giỏi trống, cũng vị tất đã được bằng.

— Cụ Thủ chắc thuở nhỏ cũng chơi lắm thì phải !

— Không ! cụ Thủ tôi từ nhỏ đến già chẳng chơi bời chi cả.

Bác nói lạ ! phi tay làng chơi thì khi nào giỏi trống !

— Bởi vì cụ Thủ tôi làm trương-tuần, tối nào cũng cầm canh.

Làng chơi

Cuộc thi thơ

Của Ngéo-tai-Quyên sẽ-si

Thơ

MCCXIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu ai ơi ngẫnh lại trông.
Chót vót cung tường nơi đất Bắc,
Lấy lừng Khổng-học khắp trời Đông.
Kia gương khoa giáp bia còn rạng.
Này các khuê-văn gió chẳng rung.
Những bực thu-sinh đâu tá nhỉ ?
Quốc-hồn có phải chốn này không ?

MCCXX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu là đây cổ phải không ?
Bể học rừng nho nền Lý đắp,
Non Nùng sông Nhị cảnh trời chung.
Các khuê vẻ rạng miền Nam Bắc,
Bia đá màu tươi giống Lạc Hồng.
Dòng dõi nhà nho qua lại đó,
Dấu giầy xin chớ để rêu phong.

Nguyễn-ngọc-Diệm
Làng Nguyệt-viên, Thanh-hóa

MCCXXI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Đàn hạnh mây quang vẻ nguyệt trong
Nguyễn, Lý, Trần, Lê dường miếu rợp
Nhan, Tăng, Tư, Mạnh nén hương [chung.
Sóng trào bể thánh dòng khơi thẳm,
Bia chép khoa-văn đá chập chồng.
Hoa nở rừng nho mùi vẫn dượm,
Mới thêm thọ đến khách quần hồng.

Ng-Thuyết tự Mộng-si

MCCXXII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu tôn sùng thầy chí chung.
Miệng đọc bụng suy, vâng thánh dạy.
Bảng vàng bia đá dấu vua phong.
Nguyên nền học cũ thi thơ mới,
Sẵn tấm lòng riêng nói đạo chung.
Ai đấp ai xây nền quốc-tế,
Một lòng biết kể xiết bao công.

MCCXXIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long
Văn-miếu ai ai cũng một lòng.
Gặp hội phong - vân nhờ thánh đức.
Gây nền giáo lập kén thần đồng
Á Âu cuộc mới dù thay đổi,
Kinh sử thời nay vẫn nẫu nung,
Gốc tích từ đâu sinh miếu vũ ?
Phụng thờ Khổng-tử với Chu-công.

Phan-Hoành
Làng Đông-ngạc, Hà-đông

MCCXXIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Đất cũ trời cho thành giúp công.
Triều Lý đắp xây nền quốc-túy,
Dân Hồng thêm nức tiếng nho-phong
Cung tường trải khắp Trần, Lê, Nguyễn
Lễ-nhạc vang lừng Nam, Bắc, Trung.
Đạo thánh chẳng nề Âu với Á,
Mặc ai theo mới mặc ai không.

Đào-hữu-Đức
10, Ruelle de Tô-tịch, Hanoi

MCCXXV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Khóa-giáp làng nho tiếng vẫn ngông
Trải Lý, Trần, Lê còn giá-trị,
Khắp Nam, Trung, Bắc vẫn tôn emng
Trường văn đã lặng hơi Long-cổ,
Miếu học còn in mực Hóa-công
Hỡi khách rảo mày coi đó tá,
Ngày nay bút sắt cũng vua phong.

Đào-văn-Mịch
10, Ruelle de Tô-tịch, Hanoi

MCCXXVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Triều Lý gây nên miếu học cung.
Đạo-đức cương-thường lời thánh-hóa
Bút nghiên khoa-giáp dấu vua phong.
Trải Trần, Lê, Nguyễn còn cung-kỷ.
Khắp Bắc, Trung, Nam vẫn nhớ trông
Âu Á thời nay dua học mới.
Tuy rằng bút sắt cũng tôn-sùng

MCCXXVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Hương-lửa khoa danh miếu học chung
Cửa Khổng cần-đai còn vẻ rạng.
Nhà bia đồng cán chửa rêu phong.
Cung-tường xây đắp bền non Thái,
Văn mạch chan hòa khắp biển Đông
Gió Á, mưa Âu bao độ vỗ,
Một nền khai-hóa vững non Nùng.

Đào-văn-Nhã. Bút Nàng-Bắc
10 Ruelle de Tô-tịch Hanoi

VIỆC HANOI

Thời tiết

7 giờ 25 độ
15 giờ 28 độ

Giá bạc. — Kể từ ngày 28 Novembre 1923, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 9 f. 25.

Thị giá quốc-trái. — *Ngày 28 Novembre 1923* : 3 ½ % 54 85 — 3 % Thứ trừ vốn dân 65,85 3 ½ % 83,55. — 4 % 1917 59.45. — 4 % 1918 58,70. — 5 % 1915-1916 71,25 — 5 % 1920 85,50. — 6 % 1920 87.

Tin tàu. — Tàu « *Si-Kiang* » ở Âu-châu sang tới Saigon, buổi trưa ngày 29 Novembre 1923.

Hội-đồng thành-phố. Chừng đầu tuần lễ tới nơi này thì Hội-đồng thành phố sẽ họp để bàn về sổ dự-toán cùng những việc giao cho các tiểu ban xét từ kỳ trước.

Hội chợ Hanoi. Đến chủ-nhật tới nơi này là ngày 2 Décembre thì Hội-chợ bắt đầu mở cửa. Sáng hôm ấy hồi 9 giờ quan Toàn-quyền Merlin sẽ đến khai hội, và có phường nhạc binh giúp việc cả buổi sáng lẫn buổi chiều.

Các cuộc hòa nhạc ngày thứ năm và chủ-nhật tại công-viên Paul Bert và trại hàng Hoa thì sẽ đem đến Hội-chợ, còn những ngày khác thì có phường nhạc khố xanh của Huế nay mai sẽ tới nơi.

Một bệnh-viện Curie tại Hanoi. — Như lời bản-báo đã đăng từ ngày năm ngoái, hội dựng bệnh-viện Curie Đông-pháp (Société de l'Institut Curie) nay đã lập thành tại Hanoi từ ngày 19 Octobre 1923. Số tư-bản và số người vào hội được tùy nghi mà thay đổi. Trụ-sở lập tại phố hàng Bông thợ-nhuộm số 6 ².

Mục-đích hội này là khảo cứu về cái bệnh ung-độc (cancer) và tìm cách trị cái bệnh gớm ghê ấy mỗi năm làm hại người Âu tây và người bản xứ tại thuộc-địa không biết bao nhiêu mà kể.

Vấn-đề ung-độc là một vấn-đề rất khó khăn mà nghề làm thuốc ngày nay vẫn chưa giải-quyết được xong Thường người ta vẫn cho là một thứ bệnh không chữa được, mà người mắc phải thế nào cũng không khỏi chết một cách đau đớn. Tưởng như vậy là lầm to, hiện các nước đã nhiều nhà từ-thiện, nhiều bực lương y lập ra các hội chủ ý để phá tan cái sự nghi hoặc ấy đi. Thật ra cái bệnh ung-độc này nếu cứ để cho nó tăng lên thì mới chết, nhưng khi nó mới phát mà trị ngay thì có thể chữa được.

Bởi vậy bệnh-viện Curie ở Đông-dương sẽ dùng hết phương pháp mà trị cho được cái bệnh gớm ghê ấy. Bệnh viện sẽ dùng hết cách cổ động, mà dạy cho công chúng hiểu biết và tin rằng hễ bệnh mới phát ra thì phải chữa ngay vì chữa lúc ban đầu mới có công hiệu.

Việc trị bệnh ung-độc trước kia, biết bao lâu vẫn không có cách, từ khi tìm được quang tuyến (rayon X) thì việc chữa bệnh lại bắt đầu vào một thời-kỳ mới vậy Nhờ về quang tuyến mà những bệnh ung-độc chưa sâu lắm và mới phát thì ngày vào các nhà lương y cũng chữa được nhiều; khoa học ấy ngày nay đã tiến lắm lắm, nhờ về nhiều thứ cơ khí tối tân cho nên lại chữa được cả những thứ ung-độc đã ăn sâu rồi.

Nhưng chữa bằng quang-chất *radium* thì lại có công hiệu hơn nữa. Như những người mắc bệnh trước kia xét ra không thể nào mổ được mà đến khi chữa bằng *radium* rồi thì người đau mạnh mẽ trông thấy mà có thể mổ được không ngại gì nữa.

Cái phương pháp mới càng cải lương bao nhiêu, những quang chất *radium* càng được thêm bao nhiêu thì cái kết quả lại càng đáng mừng bấy nhiêu, sự chữa bệnh ung-độc sau này không phải nhờ đến con dao của nhà giải phẫu nữa.

Các nhà sáng lập ra bệnh viện Curie cũng biết rằng việc này lúc ban đầu chẳng phải là việc dễ, bởi vậy dám mong chính-phủ thuộc-địa gi úp đỡ cho được thành công vậy.

Việc thứ nhất của hội là mua lấy những khí-dụng và ít quang chất cho đủ dùng về việc trị bệnh. Còn việc dựng các tòa nhà làm bệnh viện, làm phòng thí-nghiệm, phòng chữa bệnh, phòng để sách, phòng giấy, vân vân, chừng cuối năm nay thì sẽ khởi công. Các kiểu họa những tòa nhà ấy đã phòng sẵn, sau này bệnh viện có cần mở rộng ra thì để cách mà làm thêm.

Ở điều 36 trong điều lệ, các viên hội đã cam đoan rằng có lãi thì không chia mà sẽ bỏ vào khoản dự bị để sau này chi dùng vào việc khoáng-trương bệnh-viện mà thôi.

Phòng khám bệnh

của quan Thầy Thuốc tây

Phố hàng Điếu nhà hỏa (Rue des Pipes) số nhà 9, ở Hanoi.

Ngày nào cũng khám bệnh từ 10 giờ sáng đến 12 giờ trưa, trừ chủ nhật và ngày lễ.

Phòng nuôi người bệnh, rất sạch sẽ. Chữa các bệnh người lớn và trẻ con.

3567

Việc lĩnh trưng các lô rượu ở Bắc-kỳ và phía bắc Trung-kỳ. — Các điều lệ về việc lĩnh-trưng các lô rượu ở các tỉnh hiện sở Thương-chính đã thảo xong rồi, có lẽ đến kỳ hội-đồng thường trực ngày 30 này thì Hội-đồng Chính-phủ sẽ xét. Nghe đâu đến 15 Décembre thì hết hạn nhận đơn xin lĩnh trưng và đến ngày 1er Janvier 1924 thì bắt đầu lĩnh trưng. Cái kỳ hạn lĩnh trưng này nghe đâu sẽ chia làm hai thời kỳ, thời kỳ thứ nhất là 5 năm ổ tháng và thời kỳ thứ hai là 4 năm, vừa đúng với cái thời kỳ mười năm độc-quyền của công-ty nấu rượu mới kỳ xong độ trước.

Lời cảm ơn. — Chúng tôi xin có mấy lời trân-trọng kính tạ các quan, các cụ, các ông, các bà đã có lòng tử-tế hỏi thăm, gởi đồ phúng viếng và đi đưa đám phu-quân và thân-phụ chúng tôi là :

M. NGÔ-QUÝ-CHẤN

Tri-huyện Yên-mỹ

Hôm 24 Novembre mới rồi.

Trong khi bối rối có điều gì sơ-suất, xin các quan, các cụ, các ông, và các bà lượng thứ cho

Vị vong-nhân : Trần - thị - Ý
Cô - tứ : Ngô-văn-Chiêu đẳng, đồng bái tạ

(Lời cảm ơn này đã đăng trong số báo hôm qua, nhưng sai mất mấy chữ, nên lại đăng lại cho đúng).

Hội Khai-trí tiến-đức. — Cuộc đấu-xảo hội Khai-trí ngày nào cũng được ba bốn trăm người vào xem vừa người Tây, vừa người Annam. Hội đương tổ-chức các cuộc du-hí ngày chủ nhật 2 Décembre này, hôm ấy chắc là vui lắm. Chương-trình các cuộc du-hí đã định như sau này :

Buổi trưa :

1· Múa rối và pha trò.
2· Đấu võ tây, vừa người Tây vừa người Nam.
3· Nhu-thuật (uốn và lộn các trò, toàn nữ ban cả)
4· Thi trống quân.
5· Thi chọi gà và chọi chim họa-mi. (Mấy cuộc thi ấy bắt đầu từ 2 giờ chiều cho được rộng thì giờ).
6· Tổ tôm điếm.

Từ 5 giờ rưỡi đến 6 giờ rưỡi có phường nhạc Hà-đông dạo các khúc Tây Nam, và bày bàn để khách nếm apéritifs.

Buổi tối (từ 8 giờ tối)

1. Thi đèn.
2. Diễn kịch một bài cải-lương (toàn nữ-ban đóng cả).

Những người dự các cuộc thi nên chú-ý. Các cuộc thi trống-quân, thi chọi gà, chọi chim họa-mi và thi đèn, hôm qua đã đăng rõ các giải thưởng rồi, người nào muốn dự thì mấy cuộc thi ấy, từ nay đến chủ-nhật nên đến nhà Hội Khai-trí biên tên và lấy giấy để vào nhà Hội khỏi mất tiền. Thi trống-quân hiện nay đã có một vài nữ giữ giải ; thi chọi gà cũng có 3 người giữ giải rồi. Ai muốn dự các cuộc thi ngày chủ nhật 2 Décembre này, nên sửa soạn mau cho kịp ngày. Những người dự thi hát và thi chọi gà, chọi chim, đúng 2 giờ chiều phải ở nhà Hội. Người có đèn thi thì cứ đúng 8 giờ tối đem đèn lại.

Hội Khai-trí Tiến-đức lai cảo

Trường Thành-chung ở Vinh. — Trường Thành-chung ở Vinh nay đổi là trường Thành-chung kiêm bị kể từ ngày 17 Septembre 1923 trở đi. Như vậy thì trường Vinh từ nay cũng kể như là trường Bảo-hộ ở Hanoi hoặc trường Thành-chung ở Huế vậy.

Rạp chớp bóng

FAMILY-CINÉMA

29, 31, phố hàng Buồm

HANOI

CHƯƠNG-TRÌNH TRONG TUẦN LỄ
Từ ngày 28 đến 30 Novembre 1923

Diễn hồi thứ nhất và thứ nhì về phim

LA PRAIRIE ROUGE

Là một phim phiêu-lưu tiểu-thuyết rất cảm-động tài-tình chia làm 7 hồi

(Mỗi tuần lễ từ thứ tư đến thứ sáu chiếu hai hồi)

2100

Cuộc đua ngựa. — Chương-trình cuộc đua ngựa ngày 9 Décembre 1923 như sau này :

Prix d'essai : Nhảy chồi

Tên chuồng ngựa	Tên ngựa
Roché	Béguin
D. K. Long	Sept-pagodes
L. S Tiên	Long-mã
Cửa cấm	Coco
Ng huy-Hợi	Rigadin
Tạ-duy-Tư	Sidi
	Thất-khê
Prix du pesage	
Blanche	Zaza
—	Connétable
L. R.	Surprise
Ng-huy-Hợi	Mascotte
Casablanca	Etincelle
	Victoire
Prix des tribunes	
Blanche	Condottière
—	Abeille
	Zèbre
D. k Long	Picador
Cửa cấm	Phidias
Ng-huy-Hợi	Fol Amour
Titonnia	Gigolette
France	Chocolat

Vô tuyến-điện. — Sở Vô-tuyến ở trong tàu *Espadon* kể từ ngày 26 Novembre 1923 trở đi thì được nhân chuyển cả những điện tín riêng đối với trong xứ hay là với liệt quốc.

Phát hỏa. — Sáng hôm nay hồi 6 giờ 45 phát hỏa ở trong nhà một người thợ may số 10 ở phố Bờ-hồ.

May có xe ô-tô tưới đường của thành-phố và của sở Lục-lộ tưới được ngay. Thiệt hại không mấy.

Lời cảm ơn. — Chúng tôi có lời trân-trọng cảm tạ các cụ, các ông, các bà có lòng yêu-mến gửi giấy chia buồn, phúng viếng hoặc đưa đám lương-nhân, bà - phụ, bào - huynh chúng tôi là :

Ông TĂNG-VĂN-PHA

(Buôn bán ở Saigon)

ta thế ngày mồng 7 tháng mười ta.

Cất đám tại Hanoi ngày 11 tháng mười ta (18 Novembre 1923) vừa rồi.

Trong khi chúng tôi ở Saigon ra chưa kịp, ở ngoài này người nhà thay mặt chúng tôi đứng lo tang-sự có điều gì sơ-suất, xin các ngài lượng thứ cho.

Vị vong-nhân : Nguyễn-thị-Qui
Nguyễn-thị-Duyên
Nguyễn-thị-Du
Bảo-đệ : Tăng-khánh-Long
» Tăng-văn-Phúc
Muội : Tăng-thị-Xông
» Tăng-thị-Hợi
Diệt : Tăng-ngọc-Loan
» Tăng-ngọc-Anh
» Tăng-ngọc-Vân
Đồng tang-gia kính bái

Việc cứu giúp các miền bị lụt. — Hội-đồng trị-sự có lời kính cáo để các ngài biết cho rằng : Việc cứu giúp các miền bị lụt nhờ được các ngài ở thành-phố và ở các tỉnh có lòng thương đến đồng-bào mà gửi tiền quyên giúp thì hiện nay các sổ quyên ấy đã lục-tục thu về gần hết. Tấm nhiệt-tâm từ-thiện ấy dẫu không phải các ngài có vì chút hiếu danh mà phát hiện ra, song cứ lẽ thì hội-đồng chúng tôi đều đưa nhờ báo-quán để đăng các quí tính phương danh lên báo-chương là phải. Duy có một điều rất không tiện là dẫu các báo-quán đã có lòng tốt mà hứa đăng các sổ quyên ấy lên báo-chương hết thảy, nhưng cũng vì công việc bận rộn cho nên mỗi kỳ báo chỉ có thể đăng được một quyển sổ mà thôi. Vậy nay nếu cứ đem hơn 1000 quyển sổ ấy mà đăng hết lên báo-chương thì tất nhiên phải hơn 10 kỳ mới hết mà hơn 1000 kỳ tức là hơn 3 năm trời đăng đẳng, như thế tưởng cũng thêm phiền cho nhà báo, mà vị tất đã được châu đáo, và cũng không lẽ nào mà phiền các báo quán mãi như thế được. Bởi vậy các sổ quyên mới gửi

(Xem trong thơ bạn, cột thứ hai)

BẢN HẠ GIÁ

Giá bán lẻ tại Hà-nội

Thuốc STIC « PARFAITES » mỗi gói. 0p.03
Thuốc STIC « ANGLAISES » mỗi gói. . . . . 0 . 10
Thuốc STIC « CAVAINES » (Thanh-hương) bọc vào hộp bàn kín, mỗi hộp hai mươi điếu. . . . . 0 . 20

số 31

ĐÁ-BIẾT-TUỔI-VÀNG

(Trinh-thám tiểu-thuyết)

PHẠM-BÌNH-CẨM dịch-thuật

Cuốn tiểu-thuyết này cho là ái-tình tiểu-thuyết cũng được, mà cho là trinh-thám tiểu-thuyết cũng được. Vậy xin dịch ra để công-hiến các bạn độc-giả một cuộc tiêu-nhàn khiển-tướng trong khi tửu-hậu trà-dư !

. . . Tôi thấy nàng đứng cạnh, thì trong lòng sung sướng vô chừng ! thật thấm thía đến cả buồng gan lá phổi . . ! Trống ngực tôi lao xao đập mạnh, mà hai mắt tôi thì bỗc đỏ ngàu ngàu . . ! không còn biết thế nào mà nói nữa. Tôi nghĩ muốn việc ở thế-gian này, không còn gì nguy hiểm bằng cái nguy hiểm lúc ấy vậy.

Nàng nói :

— Tôi thật đêm mơ ngày tưởng, không ngờ cơ-sự lại sẩy ra thế nầy. Trước kia tôi muốn lợi dụng ông làm cái khí giới cho tôi, mà điều đó ông cũng đã nhận lời rồi vậy. Nay nghĩ lại lòng thêm áy náy, thật không nên đem con người gần chết mà còn để vạ cho người khác ấy đến ở nhà ông ! Thành ra điều đó tôi đây lấy làm hối hận vô cùng vậy. Nay tôi còn có một lời xin ngỏ cùng ông, chẳng hay ông có sẵn lòng theo được hay không ?

Tôi liền cầm lấy tay nàng, rồi nói :

— Một lời nàng đã nói ra, tôi xin ghi lòng tạc dạ.

Nàng nói :

— Đầu đuôi việc ấy, ông đã biết hết rồi ư ? Ông có thể bỏ cái biệt thự nguy nga xán lạn, cái thi giờ nhàn rỗi yên vui, để gây thù kết oán với trăm vạn con người, cho nó xúm xít bên mình ông, sớm hôm đòi mạng ! Ông lại cam tâm như thế ư ? Người ở trên gác kia, thâm hiểm những cách cổ động của quân thù, thế mà còn đưa cổ vào tròng, đâm đầu vào lưới. huống hồ là ông, ông liệu mình có thông minh bằng Cách-tư-thắc không ? mà đâm trên vào tay chúng, để mua lấy cái vạ vào mình. Ông bạn tôi ơi ! Ông có thể coi những việc làm lời nói của người chết như là tai ông không nghe tiếng, mắt ông không trông thấy được chăng ? Nếu được thế, thì những lời ông nói với tôi hôm nay, tôi cũng xin bỏ đi cả. Nhân cơ hội này mà lánh cái chết, may ra có còn kịp chăng ! Nay ông có thể nói thác ra rằng người ấy đỡ bệnh một cái thì chết ngay, cho nên không kịp đổi dăng gì cả. Ông nói đổi thế thì tôi cũng nói đổi bọn chúng thế, ông nghĩ thế nào, liệu có được chăng ?

Tôi lắc đầu nói :

— Đã nhận lời với người chết, khi nào lại còn hối, việc đó xin nàng đừng nhắc đến nữa. Nếu có tai vạ, tôi cũng xin cam chịu, quyết không có ăn năn chút nào.

Nàng bỗng tựa vào vai tôi, hơi thở thơm phưng phức, ngửi mà sướng cả mũi, bốn mắt nhìn nhau không chớp.

Nàng nói :

— Tôi sở dĩ bày tỏ chân tình với ông, chẳng qua là vì ông cả. Ông có biết cho chăng ? Thế mà ông lại coi tôi như kẻ cừu-địch, thế đã phải chưa ? ông thử nghĩ lại xem !

Tôi nói :

— Tôi nào lại dám coi nàng như kẻ cừu-địch. Trời đất nào còn chứng cho tôi nữa ! Duy có lời nói của người chết, thì tôi đây không thể vội phụ được. Nếu mà vội phụ lời nói của người chết, đem tuyên tiết với người ngoài, hay là đem tuyên tiết với người ngoài rồi lại thân ái của tôi nữa, chẳng thà tôi đâm cổ chết đi cho rồi. Vì dù nàng đã có lòng yêu tôi, thì sao nàng lại không thương tôi, mà thương bọn chúng, nàng tuy có sinh trưởng ở nước Mỹ, song Anh-luân cũng là tổ-quốc của nàng vậy ; Cách-tư thắc vì nước Anh mà chết. Nàng sao lại đi giúp lũ cừu-địch kia ?

Nàng có sắc thẹn, trông đi chỗ khác mà rằng :

— Chí-hướng con người ta, mỗi người một khác, đổi ngay làm sao được. Tôi với ông kẻ nam người bắc khác nhau. Nay dẫu nói tái kiến, song thực không mong có ngày lại được cùng nhau trong kiến vậy.

Tôi nói :

— Có lẽ nào lại thế ! Câu ấy thì tôi không tin. Thiên hạ những việc chưa đến người ta biết đâu mà định trước được, vì bằng bảo rằng lần nay đi ta bất tay nhau là lần cuối cùng, thì điều đó đây tôi cũng không dám cho là phải.

Sau nay tôi cũng bắt giải ra làm sao mà câu nói vô ý lúc bấy giờ, lại thành ra một câu sấm ngữ, quả nhiên hai chúng tôi lại được cùng nhau tương kiến vậy.

Bấy giờ tôi lại hỏi nàng rằng :

— Nàng ở chơi trong nhà phu-nhân bao lâu rồi mới ra ?

Nàng không trả lời, vội vàng đi ngay. Tôi chực tiễn nàng ra ngoài hiên, song nàng ngăn vội đứng lại. Tôi đứng trong cửa sổ trông theo nàng lên yên. Lúc sắp đi nàng lại đưa cặp thu ba nhìn lại mà bảo tôi rằng :

Nếu ông muốn còn được gặp mặt tôi, thì ông kíp nên bỏ chút thì giờ, vất tay lên trán mà nghĩ đi nghĩ lại cho kỹ. Tôi xin hết sức bỏ qua những điều tai nghe mắt thấy, trong buổi sáng nay, mong ông cũng tương vong đi, đừng nhớ đến làm gì nữa, thế thì may lắm ! may lắm !

Nàng nói vậy thì thật thấy khó nghe quá, việc ấy khi nào tôi đây lại có quên đi được.

CHƯƠNG THỨ XVII

Sáng hôm ấy, tôi vội vàng phát điện tín đi các nơi, báo tin cho mọi chỗ thân bằng cố hữu biết, đang khi mang bách, may mà có Lặc-tư-thắc y-sinh, đến được ít lâu, cũng giúp đỡ tôi được đôi việc. Còn như cái người tôi đoán rằng quyết nhiên thế nào cũng đến ngay, thì lại tri-tri mãi đến quá trưa mới đến. Tên thị-giả vào báo.

Tôi nói :

— Bữa nay tao bận nhiều việc lắm không thể tiếp khách được. Mời khách hãy về, để khi khác.

Tôi nói thế thì nói, song trong bụng tôi cũng biết rằng thế nào khách cũng đòi vào. Quả nhiên tên thị-giả đi ra một lát, lại lộn vào nói : Đan-liệt cứ nằng nặc đòi vào cho bằng được. Sau đó chừng một khắc đồng hồ, tôi cùng Đan-liệt tương-kiến ở phòng đọc báo.

Tôi trỏ cái ghế mời ngồi.

Đan liệt nghiêm nghiên ngồi ngay xuống ghế, chú ý nhìn tôi, hai mắt cứ chớp luôn mãi, giây lâu mấy nói rằng :

— Tôi nghe nói ông bạn tôi thất-lộc rồi có phải không ? Rõ tội nghiệp quá !

Tôi ngồi tựa lưng vào ghế, rồi nói :

— Đan-liệt ! Tôi biết hôm nay anh đến đây, không phải là đến để điếu tang vậy. Nếu anh có thương người chết, thì sao lúc người ta sống anh lại cứ bách thúc người ta làm gì. Thôi đi bạc ! Bác muốn hỏi gì, thì bác cứ việc hỏi ngay đi. Hỏi xong, xin mời bác xéo đi cho. Tôi cũng không muốn tiếp kiến bác vậy.

Tôi nói xong, Đan-liệt ngẫm nghĩ một chút, trân hơi cau lại. Tôi biết rằng nó đang xem xét mình tôi, cho nên nó giả vờ cau trán lại để yểm tế cái gian của nó. Đoạn rồi, thung dung mà nói rằng :

— Ông Khắc-lôi-tế ơi ! ông nói ngay ra miệng rằng ông không muốn tiếp kiến tôi, thì tôi cũng muốn được như lời ông nói vậy.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ-neo,
15 chân-kính
Mặt số kim
có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá..... 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
29, Phố Paul Beri, — HANOI

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Hội Sán-nhiên-đài họp Đại-hội-đồng bất-thường

Đúng 2 giờ chiều hôm chủ nhật 9 Décembre 1923, xin mời các ông, các bà hội-viên hội « Sán-nhiên-đài » đến họp Đại-hội-đồng bất-thường tại nhà hội ở ngõ hàng Mã-mây, số nhà 18, tỉnh Hanoi.

Le Conseil d'Administration.

Tối thứ tư 28 Novembre 1923

TÁI HỢP BẠC TÌNH LANG

Hai chữ ân tình ước vẹn hai.
Vì ai há phải bạc cùng ai.
Duyên còn chăng nữa may còn gặp
Số sống ơ kia vẫn sống giai.

Tối thứ năm 29 Novembre 1923

HỒN TRƯƠNG-BA
DA HÀNG THỊT

Quân cờ trông đẹp mắt.
Giọng hát thực êm tai.
Hồn Trương-Ba đã phải,
Xác đồ-tể không sai.

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các quí khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ mà làm ra không đủ được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các quí-khách rõ cho và xin các ngài từ rày đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ :

« **Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đông-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi** »

Nay kính,
Ed. MONTÈS,
54, Rue Paul Bert, Hanoi.

BÁO NAM-KỲ KINH-TẾ

Mỗi tuần lễ xuất bản một lần ngày thứ tư,
Ở ĐƯỜNG CHARNER, SỐ 67, SAIGON
Giá mua đồng niên : **5 $ 00**

Thực là một tập báo nói riêng về đường kinh-tế rất có ích cho tất cả mọi người. Vậy người Bắc-kỳ nên mua mà xem, lời lẽ nói rất dễ dàng lý-thú.

Người ta nói rằng hai anh em ông sành nghề thế nào thì hai phu-nhân các ông cũng thạo nghề như thế. Bởi vậy, cách độ hơn tuần lễ nay, một bà đi rủ con bạc cái bị vây trong trận kín.

Nguyên bà này thường nhật vẫn đến mời bà giáo Mỗ (quên, quên, bà kỳ Mỗ, vị ông giáo đã đổi nghề), lại tiêu-khiển tổ-tôm hay tài bàn trong khi ông kỳ Mỗ vắng nhà cho đỡ buồn. Ý lẫn ông kỳ Mỗ cũng đã rõ chuyện, nên bữa đó lại nhân bà kỳ về quê, ông bèn nghỉ ở nhà rồi dặn đầy tớ đâu đấy, vào buồng nằm. Được một chốc quả nhiên bà kia đến, quen như mọi ngày, chẳng hỏi han ai cả, cứ việc chạy thộc ngay vào buồng ông kỳ Mỗ..... Ôi thôi, thế thì thôi ..... Không biết hai bên giáp mặt nhau ra làm sao, nhưng về sau chỉ thấy ông kỳ Mỗ nói chuyện lại với nhiều người rằng bà đó hôm ấy được nghe ông khai giảng cho một bài đại luân-lý.

Hi-hi lại cảo.

Lời cảm ơn. — Chúng tôi xin có lời trân-trọng cảm ơn các quan, các cụ, các ông, các bà, đã có lòng thân-ái đến thăm nom, cho đồ phúng viếng, gửi giấy chia buồn và đi đưa đám thân-mẫu chúng tôi tạ thế sáng hôm 15 tháng mười Annam (22 Novembre 1923) và an táng tại chùa Dư-hằng hôm 18, (25 Novembre 1923) vừa rồi.

Trong khi tang-gia bối rối, nhỡ có sự gì sơ-suất, xin các quan, các cụ, các ông, các bà thứ lỗi cho. Chúng tôi cảm tạ vô cùng.

Thái-văn-Minh
Hàn-lâm-viện thị-giảng
Thông-phán thượng hạng tòa Thương-chính Haiphong
Thái-văn-Đức, buôn bán
141, Phố Paul Doumer, Haiphong

CAO-BẰNG

Phúc to. — Trận lụt đã qua, mà cơn đói rét vẫn còn, tình cảnh lũ dân quẫn vận áo ôm trong những lúc nào ai là chẳng ái ngại vì thiên tai bất thường. May sao chiều hôm 24, ta thấy giữa chợ sôn sao nghìn nghịt những người mà chốc chốc lại thấy một vài người kẻ ôm áo mới, người vác chăn nỉ ở trong đám ấy chạy ra có vẻ tươi cười hí-hởn. Mới hay là của nghĩa-quyên, nay đem ra phân phát cho người nghèo khổ. Tuy chẳng được là bao, nhưng cũng no lòng khi đói dạ, ấm thân khi gió lạnh xương sa. Mong rằng dân khốn trong thành phố ta sẽ lại được bận như nay nữa thì thật là phúc đức quá. Mong lắm !

T. X.

Hay gì cái thói vũ phu ! — Trưa hôm chủ nhật 25, vào hồi 11 giờ, có tiếng xô xát ở hàng thợ may nọ. Hỏi ra mới biết có chú quyền kia chữa mấy cái áo rét, chừng vì thợ chưa làm xong, nên chú mới dở lối thường xưa nay mà lăng mạ người thợ may thậm tệ. Chẳng nhẽ ngồi nhịn được cách ngược đãi kia, nên vài bác phó cũng ra tay đối thủ. Nghe đâu một bác được tặng một quả phật-thủ nên có chạy đi báo Cảnh, mà lúc quanh về lại xuýt bị giảm quả nữa. Cái cách tiếp đãi khách của bác phó may nọ thế nào thì ta không được rõ; còn cái thói vũ-phu của một vài chú quyền hay đối đãi với đồng bang thế nào chắc ai cũng đã hay. Chỉ lạ có một điều là chủ khách đãi nhau một cách quá tử khiếm nhã trước mặt công-chúng mà thôi. Khuyên cả đôi bên nết xấu nên chừa.

T. X.

PHỦ-LÝ

Gà bốn cân. — Hôm mới rồi có người đem qua phố một con gà mái bốn cân. Hai chân trước thì vẫn như thường ở đằng khẩu đuôi mọc thêm ra một cái đùi nữa. Hai cái chân thứ ấy chúng vào một cái đùi trông thì giống những cái chân kia không khác gì, chỉ có phẩu bé hơn mà thôi; lạ nhất là hai bên đùi có hai lỗ hậu-môn, khi nó phóng uế thì hai cái hậu-môn đều phóng uế một lúc. Không biết cái bộ máy tiêu-hóa của con gà ấy ra thế nào ?

NA-CHAM

Ma gà. — Phiên chợ hôm mọ mới sầy ra câu chuyện ma gà làm cho phố xá chỗ nào cũng xôn xao đàm luận, số là hôm ấy có một con lợn của người trong làng đã ngã giá bán cho người ta bảy đồng, đến khi có người trả bảy đồng rưỡi thì không bán nữa, nhưng người kia cũng không nói gì, chỉ khen con lợn vừa tốt vừa đẹp mà thôi; kịp khi mang về đến nhà, thì con lợn quay ra không ăn mà chết; lúc mổ xem thấy buồng gan nát cả ai cũng bảo là có ma gà theo về ăn gan cho nên lợn chết.

VIỆC KINH-ĐÔ

Đau chớ uống thuốc có nên chăng ? — Mới rồi ở làng Thần-phù thuộc huyện Hương-thủy có một người nhà quê tên là Cao-văn-Tứ nhà rất nghèo chỉ một túp lều tranh, bà bốn bà con vợ chồng cùng nhau đoàn tụ, cháo rau dắp đổi tiêu pha rất là cực khổ, hạng nghèo như thế chẳng đã chẳng nhường ai.

Một hôm tên Tứ đi làm thuê cây rượng về mắc phải bệnh cảm mạo; dùng là lấy thoa bóp đã bớt mười phần được chín dư.

(Xem trang thứ tư).

Sổ quyên giúp dân bị lụt

Haiphong

Số số 195

MM. Vũ-Quang, 1 p.; Tăng-ích dit Thiệu, 1 p.; Ng-ngọc-Thu, 1 p.; Xuân-Lợi, 1 p.; Mme Veuve Nguyễn-sy-Ky, 10 p.; Ng-ngọc-Phong dit Sy-Ky, 2 p.; Ng-thị-Cả, 1 p.; Vương-hữu-Lạc, 5 p.; Vũ-hội-Ngộ, 10 p.; An-hữu-Dung dit Vĩnh-Thịnh, 5 p.; Đoàn-Nguyên, 3 p.; Trần-văn-Chi, 10 p.; Võ-danh, 1 p.; Đào-đình-Tuyên dit Pou-vy, 5 p.; Mme Thành, 2 p.; Dương-đức-Thành, 3 p.; Tinh-Ký, 5 p.; Phạm-đình-Sở, 5 p.; P.-q.-Nghĩa, 1 p.; Ng-đắc-Thịnh, 1 p.; Quangan, 2 p.; Cự-Long, 1 p.; Võ-danh, 2 p.; Quang-Lợi, 1 p.; Vũ-du-Thịnh, 1 p.; Mme Veuve Gouma, 5 p.; Mai-duy-Chí, 1 p.; Ng-tín-Hà, 5 p.; Yen-tiên, 1 p.; Phúc-Lợi, 2 p.; Ng-v-Tâm, 2 p.; Mme Hàn Hinh, 2 p.; Trần-đại-Định, 1 p.; Tân-Hưng, 5 p.; Mỹ Ngọc, 2 p.; Bà Năm trong đền, 5 p.; Lưu-phương, 2 p.; Trần-vinh-Chung, 2 p.; Paul Tott, 3 p.; M. P. Hong 5 p.; Bùi-Phu, 2 p.; Dương-tư-Nguyên, 1 p.; Tang chiên-Ky, 1 p.; Thong-Wo, 1 p.; Yé-Hing-Chuong, 1 p.; Hiệu Hưng-Thái, 0 p.50; Vĩnh-Tân-Xương, 1 p.; Ng-v-Khoan, 3 p.; Ng-v-Lâm, 1 p.; Hoàng-công-Ngọc, 1 p.; Thanh-ký, 1 p.; Trịnh-công-Hạnh, 1 p.; Ng-năng-An, 3 p.; Vũ-v-Thanh, 10 p.; Vũ-văn-Minh, 5 p; Đào-khắc-Khanh, 3 p; Trần-chí-Hưu, 2 p.; Ngô-v-Mô, 1 p.; Trần-Hang ký, 3 p.; Mme Phùng, 3 p.; Trần-đức-Tâm, 1 p.; Ng-hưu-Lan 1 p.; Vinh-Au, 0 p. 50; Phúc-Vinh, 3 p; Tsanh-Hap-Tsaoff, 2 p.; Tchau-Tong, 2 p.; Luong-mane-Sune, 3 p.; Vũ-văn-Giữ, 3 p.; Ng-thiện-Khuê, 3 p.; Ng-v-Khâm, 1 p.; Đào văn-Quê, 1 p.; Phạm-quang-Bình, 3 p.; Thạch-đăng-Quế, 2 p.; Ng-kim-Chất, 3 p.; Đỗ-hữu-Thực tức Cai-Ba, 5 p.; Vinh-Wo, 2 p.; Hàng-Wo, 5 p.; Mai-hữu-Văn, 2 p.; Vũ-v-Thục, 1 p.; Cao-v-Khả, 10 p.; Bùi-thị Duyên, 1 p.; Ng-v-Bốn, 2 p; Ng-văn-Chính, 1 p.; Phạm-chau-Tac, 1 p.; Phạm-thị Bàn, 1 p.

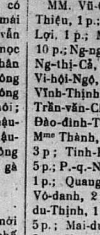
Tổng cộng là : 245 p. 00.

Rượu bổ-đào:

● TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chữ không như có mấy thứ thuốc, vẽ những hình lạ, lấm trò-cười cho tiệm-và người có trí khôn thì không ai có thể tin được !



Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to !!!

Ngày tháng ? tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tòa Nội-các phụng lời châu phê rằng :

Chiếu nay đại được phòng của MONTÈS qui ông, có chế nên một thứ rượu bổ để tăng ngự dùng qua rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lạc phê thị gửi cho qui được phòng chế-ông để tỏ thanh-giá.

● *Khâm thử.*

內閣奉錄 以彼製造得法有益衛生特賜獎勵此示

Trong kỳ Hội-chợ

Tiện dịp các quí-khách ở tỉnh xa qua chơi Hanoi để dự cuộc Hội-chợ năm nay, bản-hiệu xin có lời kính mời các ngài quá bộ đến bản-hiệu mua các thứ thuốc cần dùng trong nhà để dành sẵn.

Lại tiện dịp ấy bản-hiệu xin tạm bán một giá đặc biệt về thứ rượu *Tonique Tonkinois* mỗi chai chỉ có 2 $ 10. Song giá này chỉ bán có trong kỳ Hội-chợ mà thôi.

Nay kính
Hiệu Bào-chế Ed. MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Thậm nguy-tai. — Gần đây đã có người khen nhà gá-bạc ở phố Mới kia rất bạo, đêm nào cũng tụ họp sát phạt nhau suốt sáng, không cần nể gì hàng xóm, mà cũng chẳng sợ chi luật-pháp, nên liết đêm lại đến ngày, nhiều bà nhiều cô vì vào ra nhà đó luôn thành đam mê đắm đuối. Nhà gá bạc đó nghe đâu chủ-trương là hai anh em ông người Hà-thành mới xuống. Từ ngày nhập-tịch làm dân thành-phố ta đến giờ chỉ quyến môn sinh-nhai về nghề đỏ bác phất-tài lắm.

防海內河

茶名子獅泰金號正

Bản-hiệu đã lâu năm chuyên môn bán các thứ chè tàu Ô-long, Liên-tâm, Thủy-tiên, tại Haiphong hiệu là **KIM-THÁI** số nhà 140, ở phố Khách, và có gửi bán ở các hiệu trong Nam kỳ, Trung-kỳ, Bắc-kỳ, đã được nhiều quý-khách ngợi khen chè của bản-hiệu thật là hảo hạng, uống rất thơm, vì bản hiệu được nhiều quý-khách có lòng tin đến mua nhiều cho.

Vậy bản-hiệu mở thêm một hiệu tại Hanoi, phố hàng Ngang, số nhà 3, để tiện cho Quý-khách lại mua, và nhân buổi đầu bán ở Hanoi, bản-hiệu có tặng thêm trong một tháng kể từ ngày 19 tháng 10 ta, các quý-khách đến mua hoặc ở xa viết thơ đến hiệu mua từ 1 gói 2 lạng trở lên thì bản-hiệu xin tặng riêng một gói chè rất qui ở bản-hiệu để đa tạ các ngài đã có lòng nhiệt-thành với bản-hiệu, sau này xin quý-khách có mua chè, nên nhận kỹ các hiệu chè của bản-hiệu như sau này :

KIM-THÁI hiệu sư-tử ; **CÔNG-THÁI** hiệu kỳ-lân và **LÂM-MẬU**, tam-hỷ, ngũ-phúc, tam-nguyên.

Xin nhận cho kỹ, kẻo mua lầm chè hiệu khác thì sẽ sai như **lời bản-hiệu đã nói ở trên, các thứ chè của bản-hiệu thứ nào cũng có thưởng cả.**

KIM-THÁI

Haiphong, phố Khách, số 140 — Hanoi, phố hàng Ngang, số 3

代行年本
理昌隆號
盡術真補
客高儒在
光三室海
顧號謹陳
誠以近華
認利驗人
有候名商
獨廣今臺
于君再百
降振臨四
茶買夫十
偽各店號
記準在開
省河張
有內多

NGỌC-KIỀU-LÊ

(Chuyện một người nữ-sĩ có tài, nhà ngọc phun châu, lại giữ được giá trong tuyết sạch, đáng làm gương cho bọn quần-thoa. Xem chuyện này thì đủ biết rằng các bậc danh-nhân ở trên thế-giới từ xưa đến nay, đều bởi cái tinh-anh trong trời đất chung đúc mà nên, thợ Tạo hà có phân biệt nam-giới và nữ giới.)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Tô-hữu-đức nói :

— Tôi không dám xin gì cả, chỉ xin đại-huynh uống 3 chén rượu thật đầy.

Tô-hữu-bạch cười mà đáp rằng :

— Tôi dầu không uống được rượu cũng phải cố uống, vậy xin đại-huynh chỉ-bảo giúp cho.

Tô-hữu-đức gọi người nhà rót 3 chén rượu thật đầy. *Tô-hữu-bạch* bắt đắc-dĩ phải gượng cười mà uống cạn chén, đề xin *Tô hữu-đức* nói cho biết tin tức *Lư-mộng-lệ*.

HỒI THỨ XX

Tô-hữu-bạch uống cạn 3 chén rượu đầy, rồi xin *Tô-hữu-đức* nói cho biết cái tin-tức *Lư mộng-lệ*. *Tô-hữu-đức* lại cả cười một hồi, mới thò tay vào túi áo, lấy phong thư trao cho *Tô-hữu-bạch*.

Tô-hữu-đức nói :

— Đây có phải là tin-tức *Lư* công-tử đó không ?

Tô-hữu-bạch cầm lấy, xem kỹ một lượt, nét mặt tươi cười mà rằng :

— *Lư* công-tử thật là người hữu-tâm vậy !

Nói xong, ngảnh lại hỏi *Tô-hữu-đức* rằng :

— Tự đâu mà đại-huynh lại nhận được phong thư này ?

Tô-hữu-đức nói :

— Người đưa thư nầy là một tên lão-bộc, trông rất ngu-xuẩn. Vì tên tôi cùng với tên đại-huynh tiếng nói giống nhau, cho nên hắn mới lầm mà tìm đến chỗ tôi trọ. Tôi biết là một vật khẩn-yếu của đại-huynh, sợ hắn làm thất-lạc, vậy phải lưu lại đây, để đệ trình đại-huynh. Chẳng hay bây giờ đại-huynh lấy chi mà tạ ơn tiểu-đệ.

Tô-hữu-bạch nói :

— Cái ơn nầy khiến cho tôi biết bao cảm-kích, dầu có trăm lạng vàng, cũng chưa đủ báo-đền.

Tô-hữu-đức cười mà rằng :

— Chẳng dám lấy báo-đền chi cả, chỉ xin cho được đi ăn cưới để uống chén rượu mừng.

Hai người chuyện trò hồi lâu, lại uống thêm mấy chén rượu nữa, rồi *Tô-hữu-bạch* đứng dậy xin cáo-từ. *Tô-hữu-đức* tiễn ra khỏi cửa. *Tô-hữu-bạch* lại lên kiệu đi thẳng về chùa *Quan-âm ở Bạch-thạch-thôn*, vào bái-yết *TInh-tâm* hòa-thượng, *TInh-tâm* hòa-thượng thấy xe ngựa tấp-nập, vội-vàng chạy ra đón.

Tô hữu-bạch trông thấy, liền hỏi rằng :

— Chẳng hay hòa-thượng có còn nhớ tôi là ai không ?

TInh-tâm hòa-thượng nói :

— *Tô* tiên-sinh chứ ai ! Khi nào tiểu-tăng này lại không nhớ !

Nói xong, mời *Tô-hữu-bạch* vào trong thiền-đường. *Tô hữu-bạch* gọi người nhà đem lễ-vật đệ trình. *TInh-tâm* hòa-thượng cảm-tạ rồi đứng dậy thu nhận.

TInh-tâm hòa-thượng nói :

— *Tô* tiên-sinh đỗ từ bao giờ, tiểu-tăng này ở chốn thôn giã, chẳng biết chi cả, cho nên chưa kịp đến mừng.

Khi nống trà xong, *TInh-tâm* hòa-thượng lại truyền cho các tiểu sửa-soạn cơm chay để mời *Tô-hữu-bạch* xơi.

Tô-hữu-bạch nói :

— Cơm thì xin hãy thư-thả, bây giờ hòa-thượng bảo dọn phòng cho tôi nằm nghỉ một chút.

TInh-tâm hòa-thượng nói :

— *Tô* tiên sinh ngày nay đã là một bậc qui-nhân, chỉ sợ cái giường cỏ sơ-sài kia, không đáng mời qui-nhân giải-lọa.

Hai người chuyện trò hồi lâu. *Tô-hữu-bạch* lại hỏi :

— Độ nầy quan *Bạch* thị-lang vẫn được tráng-kiện chứ ?

TInh-tâm hòa-thượng nói :

— Ngài vẫn được tráng-kiện. Hồi đầu xuân năm nay, ngài đạo chơi *Tây-hồ* trong mấy tháng trời mới về. Vừa về chưa đầy một tháng.

Tô-hữu-bạch lại hỏi rằng :

— *Bạch* tiểu-thư độ nầy đã lấy chồng chưa ?

TInh-tâm hòa thượng nói :

— Hỏi thì võ-số người hỏi, nhưng gả chồng thì thật chưa. Hôm trước nghe nói *Bạch* lão-gia khi ở *Tây-hồ* có đính-ước hứa gả cho một người nào, mà quan *Ngô* hàn-lâm thì lại đứng làm mối cho người ấy, thành ra hai bên tranh-luận hơn thua, vẫn chưa quyết định.

Tô-hữu-bạch lại hỏi rằng :

— Trong vùng *Cẩm-thạch-thôn* có ông viên ngoại về họ *Hoàng-phủ*, hóa thử ông có quen biết không ?

TInh-tâm hòa-thượng ngẫm-nghĩ một chút, rồi nói :

— Trong vùng *Cẩm thạch-thôn* dầu kể hơn nghìn nóc nhà, nhưng tiểu-tăng này tháng nào cũng thường vẫn đi quyên-hóa gạo tiền, còn nhà nào là không biết, chưa nghe có họ *Hoàng-phủ* bao giờ !

Tô-hữu-bạch nói :

— Ông ta nói là có thân-thuộc với quan *Bạch* thị-lang.

TInh-tâm hòa-thượng nói :

— Đã là thân-thuộc với *Bạch* lão-gia thì hoặc-giả ở tại nhà họ *Bạch*, tiên-sinh cứ đến đấy hỏi thăm thì sẽ biết.

Tô-hữu-bạch ngủ đấy một đêm, sáng hôm sau dậy sớm ăn cơm, rồi truyền người nhà đẩy-tớ hãy tạm đóng cả ở trong chùa, còn mình thì lại ăn-mặc như cũ, cùng một đứa tiểu-đồng lững-thững đi sang *Cẩm thạch-thôn* tìm vào nhà quan thị-lang họ *Bạch*.

Tô-hữu-bạch ngẩng nhìn núi sông cây cỏ, nay chẳng khác xưa, mà việc hôn-nhân của mình, vẫn còn lênh-chênh chưa ra làm sao, càng nghĩ bao nhiêu càng ngao-ngán bấy nhiêu, bỗng lại thở dài một tiếng.

Tô-hữu-bạch vừa đi vừa nghĩ thầm ; không ngờ hai mối lương-duyên lại cùng ở một làng. Bây giờ ta nhận là họ *Tô* đến nhà họ *Bạch* thì về sau đến nhà *Hoàng-phủ* làm sao cho tiện, chi bằng ta hãy nhận họ *Liễu* đến nhà *Hoàng-phủ* trước là hơn.

Lại nói chuyện *Bạch* thị-lang biết là chàng họ *Liễu* tất thế nào cũng đến tìm, đã sai mấy tên người nhà đứng đón ở cổng làng sẵn. Hôm ấy, *Tô-hữu-bạch* vừa đến cổng làng thì người nhà họ *B.ch* đã trông thấy, vội-vàng chạy ra đón chào.

Người nhà họ *Bạch* nói :

— Cớ phải ngài là *Liễu* tiên-sinh đó không ?

Tô-hữu-bạch mừng-rỡ mà đáp rằng :

— Chính phải rồi ! cụ viên-ngoại có nhà không ?

Người nhà họ *Bạch* nói :

— Lão-gia tôi đang ở nhà chờ đợi tiên-sinh đó !

Nói xong, liền đưa *Tô-hữu-bạch* vào ngồi trong nhà đóng-trang, rồi vội-vàng vào báo với *Bạch* thị-lang, *Bạch* thị-lang tươi cười mà rằng

— Ừ ! chàng họ *Liễu* thật là người biết thủ tín !

Nói xong, liền truyền người nhà sửa-soạn cơm rượu. *Bạch* thị-lang lại nói với *Ngô* hàn-lâm rằng :

— Tiểu-đệ bấy ra tiệc-kiến trước, rồi sau sẽ sai người vào mời đại-huynh.

(Còn nữa)

Tên Tử tánh rất siêng năng, cầm vừa lành chưa được thập phần thì đi cuốc đất trồng khoai trỉa đậu, rồi lại xuống sông lấn rửa, nên bệnh trở lại ngày mà nặng gấp ba lần khi trước. Những kẻ thân thuộc lân lý trông thấy thương tình người cho đôi ba hào góp nhóp cũng được vài đồng bạc. Vợ con dùng tiền ấy mời thầy cắt thuốc, đem cho người bệnh uống, thì hỏi rằng một thang thuốc giá bao nhiêu, đáp rằng hai hào, thì tên ấy bảo rằng : tốn 2 hao mà chỉ hợp được một hớp, ít quá, không thêm uống, một lần thế thôi, sau nhất định dựa thuốc vào là không uống nữa, bệnh càng ngày càng nặng lắm dù các chứng nguy kịch, thế mà tên Tử nhất định kiên không uống một giọt nào, đau chán tự nhiên dã lần lần mà giảm bớt đến nay lành hẳn !

Sách có câu : « Bệnh đào cầu y cam hạ sách » Nghĩa là khi bệnh đến mới tìm thầy là hạ sách đó vì bởi mình không biết dự phòng trước, lại có câu « Vô dược đắc trung y » nghĩa là không uống thuốc cũng như được một ông thầy làm thương trị bệnh cho mình vậy. Nay xem việc không uống thuốc của tên Tử đủ thấy cái nghĩa hay của câu nói người xưa. Nếu một nhà sang quí mắc phải bệnh như tên Tử tuy chưa hẳn tiền thuốc thầy tốn kém đến bao nhiêu mà chưa chắc có bao toàn được tánh mệnh thế mới biết cái ý-kiến của người ngu-phu cũng có điều nên chuộng lắm vậy.



Hiệu GIU-ICH *tức là Công-ty* CHU-VAN-MINH *ở Haiphong, đường Sadi-Carnot, số 115 có nhà máy dầu và chế các thứ sơn tốt đủ các mùi đặt dán* CON GÀ VÀNG.

Sơn rất tốt, giá bán phải chăng, xin đồng-bào chiếu cố nói hoặc viết thư cho bản-hiệu lấy mẫu, sẽ xin gửi biếu ngay.

2636

TAM-TINH-Y-QUÁN

Ai có bệnh nên biết hiệu « Tam-tinh y-quán » ở phố « Mã máy », số nhà 91, Hanoi. Mạch lý bệnh cần biết dịch xác ; chữa dù các chứng bệnh, bệnh nguy-trọng, bệnh dã lâu, chữa khỏi được nhiều, hoàn tán cao đan cực tinh tế thần hiệu, đề qui-khách xét dùng. Xa xôi viết thư về kể bệnh, bản-hiệu gửi thuốc đến ngay, gửi cách lĩnh hóa giao ngân ; qui-khách mua buôn thì tính hạ giá. Nghèo cùng quá không có tiền xin thuốc cũng cho.

Còn các thứ thuốc đặc-biệt rất thần hiệu ai uống cũng khỏi :

Bạch-trọc, dương mai, hạ cam, trĩ, lậu, mỗi chai 1 đồng, ống thụt 5 hào, thuốc thụt 5 hào.

Đàn ông mộng tinh, di tinh, lậu tinh, loãng tinh, đau lưng, đau tức kinh niên, ho lao, đàm suyễn, bất toại, phù thũng, cổ chướng, mỗi chai 1 đồng.

Đàn bà kinh nguyệt không điều, huyết ít huyết đen, khí hư bạch đái, hoặc kinh thấy ra nhiều sinh đau bụng, rức đầu, đau xương, không đẻ, hay có đẻ không nuôi, mỗi chai 1 đồng.

Băng huyết, lệ huyết, tiện huyết, mỗi phong 2 hào.

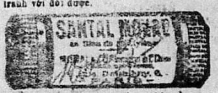
Trẻ con sốt, ho, kinh, đàm suyễn, tả lị, cam cứu mục, đau mắt mảng mộng, mỗi chai 2 hào.

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Sự nóng buốt ở bệnh lậu thường may làm cho đau đớn ở trong đường sinh-tiện, bàng quang, quả thận và xa cho mãi mọc lên các cơ-quan sẽ nữa. Vậy chi thực là khó chữa cái bệnh nóng buốt mà đã làm nhiễm vào các cơ quan ấy, song dùng thuốc *Santal Monal* thì thực là dễ khỏi, vì thuốc này đều-trị ở trong, khi uống vào thì làm ích tới nước tiểu mà thành ra xanh và rửa rảy những vật bao đã sinh ra bởi sự nóng buốt.

Khi mới bắt đầu có mủ mà dùng ngay thuốc *Santal Monal* thì hết đau lắm, bớt sưng, hết buốt và không cho căng bệnh lên được nữa. Phải nên biết rằng vì sự nóng buốt thường hay sinh ra đau ngược-khách, bàng quang, quả thận, và chuyển sang các cơ quan khác mà có thể sinh ra bệnh nặng được. Thực như vậy, cái sự nóng buốt ấy lại cứ chuyển sang chân huyệt, lên sang qua thận mà sau lại chạy lên đến tâm can tỳ phế được nữa.

Vậy thì khi mới bắt đầu có mủ phải nên cần mà chữa ngay bằng thuốc *Santal Monal*, như thế mới có tính khoái tiến được, mà không hại gì đến sức khỏe cả, và mới có thể cạnh tranh với bệnh được.



Ở các hàng bào-chế to đều có bán cả.

2056

Distillerie du Nord

NGUYỄN-VĂN-MẠO

M, Bd Henri d'Orléans, Hanoi

Một số nhà nấu rượu người Nam-việt được phép lập lâu để chế các thứ rượu mùi, hiệu là ÔNG SAO, hiện có quý-quan trông-nom cẩn-thận, so với các thứ rượu đã chế ra bán tại Bắc-kỳ thì khác nhau lắm. xin các quý-khách nhận rõ hiệu rượu ÔNG SAO cho khỏi nhầm.

Bản-hiệu làm quản-lý ở Đông-Pháp, bán thứ rượu Rhum Grande Marque Guy-Frères, giá vừa rẻ mà lại ngon hơn các thứ rượu Rhum khác.

Bản-hiệu bán buôn bán lẻ, giá tính rất rẻ. Xin các quý khách chiếu-cố đến cho.

Ống nói số 867

2073

Bảo-Đình-Mai dit Kim-Diên

55 nhà 8, con đường Nghĩa-địa,
(Rue de la Cimetière)
Ngay cửa nhà thương chó trông sang
HANOI

Nay tôi mới mở xưởng, có làm tủ, bàn, ghế và các thứ, vân vân. Xin các qui-khách dùng gụ, lim, táp, cùng đủ cả. Giá tôi xin tính hạ và làm thực kỹ. Mới các qui-khách lại nhưa giùm cho hiệu tôi, xin cảm ơn.

209

TRONG KỲ HỘI-CHỢ

Tiện dịp các qui-khách ở tỉnh xa qua chơi Hanoi để dự cuộc Hội-chợ năm nay, bản-hiệu xin có lời kính mời các ngài quá bộ đến bản-hiệu mua các thứ thuốc cần dùng trong nhà để dành sẵn.

Lại tiện dịp ấy bản-hiệu xin tạm bán một giá đặc-biệt về thứ rượu **TONIQUE TONKINOIS** *mỗi chai chỉ có 2$10 — Song giá này chỉ bán có trong kỳ Hội-chợ mà thôi.*

Nay kính

Hiệu Bào-chế Ed. MONTÈS

54, Phố Trạng-tiền, Hanoi

Nhà Bán-đồ « TẤM-TẮM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

HỠI CÁC NGƯỜI MẮC BỆNH TRĨ, nếu các ông cứ dùng đến mười thuốc rồi mà chưa khỏi thì nên mua thứ thuốc hiệu **POMMADE ROYER**, chừng 60 ngày tất các ông khỏi hẳn.

Ở Paris bán tại hiệu bào chế DEPEY, 225, *r. St Martin.*
Ở Hanoi bán tại hiệu Bd. CHASSAGNE

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

RUE PAUL BERT HANOI

Ngày thứ bảy mồng một tháng chạp tây và những ngày sau

CÓ BÁN

Nhiều đồ chơi và quà tết rất có ích

HÀNG MỚI VỀ

Enveloppes và chambres à air xe tay

Vải xanh lợp mui thật tốt khổ rộng 1m20 giá 2$20 một thước

Chục xe, vòng bánh, nan hoa, vân vân.

Các hiệu xe nên mua ngay được giá hạ

SOCIÉTÉ FRANÇAISE DE TRANSPORTS

SOCIÉTÉ ANONYME AU CAPITAL DE 1.800.000 FRANCS

POUSSE-POUSSE SAIGONNAIS

7, *Boulevard Bobillot, Hanoi*

2000

ATOPHAN-CRUET

THUỐC ATOPHAN-CRUET

Là một vị tinh hảo không có pha chế nhiều thứ

Một hoàn 0,50 cgr (uống từ 3 đến 8 hoàn trong 24 giờ)

TRỪ CÁC BỆNH ĐAU LẬT-LÉO VÀ GẦN-CỐT

THUỐC PHÁP — Trên tay có chữ ký của Cruet — PARIS — Ở PHÁP QUỐC LÀM

Cũng có bán tại : Hanoi, Bd CHASSAGNE, Pharmacien, 54, Phố Trạng-tiền, và các hiệu bào chế khác.



CHANSON & Cie

58, RUE PAUL BERT, HANOI

Bản-hiệu có bán các thứ máy hát mới về rất rẻ, rất tốt và rất đẹp, và lại có cho thuê cả máy hát và các thứ đĩa, tiếng Bắc, tiếng Huế, tiếng Saigon, tiếng Tàu, tiếng Tây.

Bản-hiệu có bán cả các thứ điếu rất đẹp, rất tốt và hợp cách vệ-sinh.

Bản hiệu mới có thứ mỡ « ÉMAILLINE » để lau đĩa hát rất tốt mỗi ống là 0$40, *Nay kính cáo.*



Đồng-hồ đeo tay hạ giá



Mỗi cái **1$00**

Thưa các quý khách, những đồng-hồ đeo tay của bản-hiệu vì giá bạc cho nên quan cũng mới xin bớt giá mỗi cái 1$50. nếu chiếu giá không bớt thời xin biếu cái kính giọng vàng có hộp xin xem như sau này :

Đồng hồ đeo tay nhãi thấy giờ		giá trước	3$ 50	nay	1$ 00
—	1d	số kim tỷ	—	6 00	— 3 00
—	1d	kim thép và kim vàng	—	6 50	— 3 50
—	1d	vuông thượng xinh	—	5 50	— 4 50

Kỳ nào quý-khách chiếu cố cho 1 cái mà không bớt giá, chiếu giá trước thời xin kính tặng 1 cái kính giọng vàng đời mới và 1 cái hộp kính aluminium vì cái hộp trước nữa. Xin chiếu cố cho.

TONG-YUNE-TAI

49, *Phố hàng Ngang, HANOI*

1940

Minh tạ lương y

Tôi phải bệnh chỉ ngót 18 năm, mỗi khi đại-tiện đau đớn khó nhọc, sau được Monsieur A. Chi chỉ nhà máy giêm, Hanoi giới-thiệu tôi đến chữa tại nhà M. Tchuong-Quay-Lam, 26, phố hàng Đường, Hanoi, là người đã chữa khỏi ông ta vừa xong, sau tôi đến chữa trong 3 tuần lễ là khỏi hẳn, những ngày đang chữa có thể làm lụng, đi lại, được như thường không đau không sót. Chiếu-đại thỏa khả-dáng.

Vậy tôi xin có mấy lời cảm tạ lương-y và giới-thiệu lương-y cùng các nhà mắc phải bệnh ấy.

LUONG-VO-SUNE

Chủ-hiệu Đông-xương-Long

Đại cơ-khí xưởng Hanoi

N° 65, Phố hàng Bồ, N° 65.

LAXO SODYL

Một thứ hạt gạp chất muối của loài quả thì xùi bọt lên.

Là thứ thuốc nhuận tràng rất tốt.

Thứ thuốc tẩy rất dễ dùng.

Trừ bệnh táo cùng các chứng khác vì bệnh táo sinh ra một cách rất chóng, như nhức đầu, đau gan, đau vị, đau ruột, bệnh trĩ, đau đầu ruột, bệnh trệ, nhọt lở, vân vân.

Thứ thuốc này hiệu nhất, rẻ nhất.

Giá tiền : 1$25 một lọ 10 hay 15 liều

Về phần Đông-pháp có gởi bán tại :

Hiệu Bào chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul-Bert, Hanoi

ŒNO KOLA COCA

RƯỢU BỔ

酷補

pha với rượu vin GRENACHE

J. BLANC *(đệ nhất hạng bào-chế)*

Ông **L. BLANC** *(người nối-nghiệp)*

HANOI (Bắc-kỳ)

chế ra

Giá bán **2$40** một lít

Một ngày hai lần, trước bữa cơm, thì uống một cốc vẫn để uống rượu Madère

每日飯前服一次或二次與馬德拉酒同

Bán tại : Hiệu Bào-chế **J. BLANC**

2099 *31, phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) Hanoi*

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)